

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN HẢI
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:102/2022/HSST

Ngày: 01/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN HẢI - THÁI BÌNH**

- *Thẩm phán Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hiếu.

Bà Phan Thị Hạnh Mỹ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Trung Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 94/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2022/QĐHPT-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn Th, sinh ngày 02/02/1976

Nơi cư trú: Thôn N, xã G, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn H: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn I và bà Trần Thị Th (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị M và có hai con; tiền sự: không; tiền án: không. Nhân thân: Ngày 19/8/1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 06 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân” tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 83/1996/HSST ngày 19/8/1996. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh số 80 ngày 08/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Hải. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn H, sinh ngày 02/4/1974

Nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn H: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn S và bà Phạm Thị B (đã chết); vợ là Phạm Thị H và có 02 con; tiền sự: không; tiền án: không. Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29 ngày 01/02/2005, Công an huyện Tiên Hải xử phạt Nguyễn Văn H 100.000đồng về hành vi mua bán tài sản do người khác chiếm giữ và Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 116 ngày 18/5/2017, Công an

huyện Tiên Hải xử phạt Nguyễn Văn H 1.500.000đồng về hành vi Đánh bạc. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” theo Lệnh số 81 ngày 08/8/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Hải. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa

+ *Bị hại*: Anh Đặng Đình P, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn G, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình.

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Phạm Quốc H, sinh năm 2006 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn N, xã G, huyện H, tỉnh Thái Bình.

+ *Người làm chứng*: - Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1996 (Vắng mặt)

- Chị Vũ Thị Ch, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn G, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

- Anh Trần Thế H, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Đều cư trú: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00' ngày 02/8/2022, trong lúc bán nước tại quán tự dựng ở vỉa hè của gia đình ở Khu đô thị Trái Diêm 3 thuộc địa phận thôn N, xã G, huyện H, Phạm Văn Th phát hiện Công trình thi công nhà Thương Mại và lưu trú của Công ty đất xanh Miền Bắc có người vận chuyển các ống thép mạ kẽm để lên tầng hai của Công trình (tài sản này là của anh Đặng Đình P mang đến để thi công công trình) nên nảy sinh ý định trộm cắp các ống thép mạ kẽm, mục đích mang về lợp mái chống nóng cho gia đình. Th đã gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn H đi trộm cắp ống thép cùng bị cáo. H đồng ý rồi đi ra quán nước của Th, Th và H đi bộ đến công trình đang thi công xây dựng. Quan sát thấy không có người trông coi, Th, H đi lên tầng hai thì thấy 65 ống thép dạng hình hộp chữ nhật (trong đó có 20 ống kích thước 0,14 x 10 x 5 x 600 cm; 45 ống có kích thước 0,14 x 4 x 4 x 600 cm) được xếp gọn ở nền nhà tầng 2 của công trình. H đi lại xung quanh để quan sát cảnh giới, còn Th bê lần lượt 65 ống thép mạ kẽm đặt ở góc bên phải lan can tầng 2. Th đi xuống trước đứng ở bãi đất trống, H đứng trên tầng 2 bê 65 ống thép chuyển xuống cho Th. Th dựa 65 ống thép vào bờ tường của công trình. Sau đó Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup, không gắn biển kiểm soát về nhà lấy xe lòi và dặn H đứng trông coi. Khoảng 10 phút sau, Th đi bộ ra kéo theo chiếc xe lòi 03 bánh rồi cùng H cùng bê 40 ống thép xếp lên xe lòi để chở về nhà Th. Th kéo xe lòi, H đi bộ phía sau đẩy xe lòi. Khi đi qua ngã tư xã G được khoảng 150m. Th bảo H ở lại trông số ống thép còn lại, còn Th một mình kéo xe lòi đi vào lán sát với cửa hàng quảng cáo của anh Trần Văn T đang thuê của gia đình bà Nguyễn Thị Ph ở cạnh nhà Th. Th bê 40 ống thép dựa vào tường nhà anh Thịnh. Sau đó, Th đi bộ về nhà gọi con trai là cháu Phạm Quốc H sinh ngày 16/9/2006 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Cup, không gắn biển kiểm soát chở Th ngồi sau kéo xe lòi ba bánh đến khu đô thị Trái Diêm 3. Khi đến cổng vào

khu đô thị, Th xuống xe bảo Hưng đi về nhà còn Th kéo xe lỏi đến chỗ H đang đứng chờ. Th và H tiếp tục bê 25 ống thép còn lại xếp lên xe lỏi, dùng hai sợi dây chun buộc lại. Th nói với H “chuyến này nhẹ tao kéo được, mày về đi”. H đồng ý và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Th một mình kéo xe lỏi chở 25 ống thép đi đến phía sau Ban chỉ huy quân sự huyện Tiền Hải rồi gọi điện thoại cho cháu Hưng đi bộ ra đẩy xe lỏi giúp Th về nhà. Thấy nhà anh T không có ai ở nhà, Th bảo H trèo lên mái nhà anh T, còn Th đứng ở dưới đưa các ống thép lên, Hưng kéo và đặt các ống thép lên trên mái nhà. Sau khi chuyển hết 65 ống thép lên trên mái nhà anh Th, H trèo xuống đi ngủ. Th trèo lên dùng 02 tấm vải bạt để che đậy và dùng 01 sợi dây thừng để chằng buộc các ống thép lại.

Tại Bản Kết luận giám định ngày 08/8/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tiền Hải kết luận: 20 ống kim loại sáng màu, dạng hình hộp chữ nhật, mỗi ống đo kích thước 0,14 x 10 x 5 x 600 cm đã qua sử dụng trị giá 7.520.000 đồng; 45 ống kim loại sáng màu, dạng hình hộp chữ nhật, mỗi ống đo kích thước 0,14 x 4 x 4 x 600 cm đã qua sử dụng trị giá 8.640.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 16.160.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 98/CT-VKS ngày 12/10/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình truy tố các Bị cáo Phạm Văn Th và Nguyễn Văn H về tội: “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với các Bị cáo.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn Th. Xử phạt bị cáo **Phạm Văn Th** từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn H. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** từ 09 (Chín) tháng tù đến 01 (Một) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe lỏi ba bánh; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Cup 50, màu xanh, không biển kiểm soát; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ thu của bị cáo Nguyễn Văn H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NoKia 230 màu đen thu của bị cáo Phạm Văn Th.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm vải bạt màu xanh, đen, trắng; 01 tấm vải bạt màu trắng xám; 01 đoạn dây thừng màu xanh dài 13,5m; 01 đoạn dây bằng vải co giãn màu trắng dài 2,6m; 01 đoạn dây bằng vải co giãn màu đen dài 2,8m.

Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, mỗi Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Kiểm sát viên về bản luận tội.

Kết thúc phần tranh luận các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không khiếu nại hay có ý kiến gì. Nên các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án này là hợp pháp.

[2]. *Về căn cứ kết tội đối với các bị cáo:* Xét thấy tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn Th và Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo vào tối ngày 02/8/2022. Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp của anh Đặng Đình P là 16.160.000 đồng. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án như:

- Đơn trình báo và lời khai của Bị hại là anh Đặng Đình P;
- Sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Tiền Hải lập ngày 08/8/2022 tại Khu đô thị Trái Diêm 3, thuộc thôn N, xã G, huyện H;
- Bản kết luận định giá tài sản ngày 08/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Tiền Hải;
- Lời khai của người có quyền và nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Quốc H;
- Lời khai người làm chứng là Chị Phạm Thị Th, chị Vũ Thị Ch, ông Nguyễn Công T và ông Trần Thế H.

Từ những tình tiết và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20h30' ngày 02/8/2022 tại Công trình thi công nhà Thương Mại và lưu trú của Công ty đất xanh Miền Bắc thuộc khu đô thị Trái Diêm 3, xã Tây Giang, huyện Tiền Hải. Lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản, các bị cáo Phạm Văn Th và Nguyễn Văn H đã cùng nhau trộm cắp 65 ống thép mạ kẽm tổng trị giá 16.160.000 đồng của anh Đặng Đình P.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Phạm Văn Th và Nguyễn Văn H đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiền Hải đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định tội "Trộm cắp tài sản":

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng".

[3]. *Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo:* Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương và công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, bị cáo Phạm Văn Th là người khởi xướng việc trộm cắp tài sản, trực tiếp thực hiện việc lấy 65 ống thép mạ kẽm và đem về nhà để sử dụng làm mái chống nóng cho gia đình bị cáo. Vì vậy, Bị cáo Th giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Văn H được Th rủ đi trộm cắp tài sản đã đồng ý và cùng Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tuy nhiên H không được hưởng lợi gì từ việc trộm cắp tài sản. Do đó, Bị cáo H đồng phạm với bị cáo Th và giữ vai trò sau bị cáo Th.

[4]. *Đánh giá về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:* Các bị cáo đều có nhân thân xấu, bị cáo Th 01 lần bị kết án về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản công dân". Bị cáo H hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Mua bán tài sản do người khác chiếm giữ" và "Đánh bạc".

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho các bị cáo: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đã Th khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, Bị cáo H được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5]. *Về hình phạt:*

[5.1]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, xét thấy các bị cáo đều là những người trưởng Th, có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình, Đối với bị cáo Phạm Văn Th, năm 1996 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 06 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của công dân". Đối với bị cáo Nguyễn Văn H đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Mua bán tài sản do người khác chiếm giữ" và "Đánh bạc". Lẽ ra sau khi chấp hành xong Bản án và các Quyết

định xử phạt vi phạm hành chính, các bị cáo phải tu chí làm ăn bằng con đường lương thiện để trở Th người có ích nhưng vì lòng tham mà các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hành vi của các bị cáo thể hiện ý thức coi thường pháp luật, vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội do từng bị cáo gây ra mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở Th người lương thiện và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần mức hình phạt tù cho các bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5.2]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo không có việc làm ổn định, hoàn cảnh gia đình có nhiều khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Đặng Đình P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về phân trách nhiệm dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 chiếc xe lôi ba bánh; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Cup 50, màu xanh, không biển kiểm soát; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ thu của bị cáo Nguyễn Văn H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NoKia 230 màu đen thu của bị cáo Phạm Văn Th là công cụ, phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Các vật chứng còn lại gồm: 01 tấm vải bạt màu xanh, đen, trắng; 01 tấm vải bạt màu trắng xám; 01 đoạn dây thừng màu xanh dài 13,5m; 01 đoạn dây bằng vải co giãn màu trắng dài 2,6m; 01 đoạn dây bằng vải co giãn màu đen dài 2,8m là công cụ, phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về các vấn đề khác của vụ án: Trong vụ án này có Phạm Quốc H sinh ngày 16/9/2006 ở thôn Nam, xã Tây Giang, huyện Tiên Hải là người được Th nhờ điều khiển xe mô tô, đẩy xe lôi chở các ống thép cùng Th; giúp Th kéo các ống thép lên mái. Tuy nhiên tài liệu điều tra đã xác định vào thời điểm thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản H chưa đủ 16 tuổi, bản thân Hưng khai không biết là 65 ống thép mạ kẽm trên là do Th trộm cắp mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Tiên Hải không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Quốc H là có căn cứ.

[9]. Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn Th và Nguyễn Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: - Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối bị cáo **Phạm**

Văn Th. Xử phạt Bị cáo Phạm Văn Th 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày Bị cáo đi chấp hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự đối bị cáo Nguyễn Văn H. Xử phạt Bị cáo **Nguyễn Văn H** 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày Bị cáo đi chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe lôi ba bánh; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Cup 50, màu xanh, không biển kiểm soát; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A3S màu đỏ thu của bị cáo Nguyễn Văn H và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NoKia 230 màu đen thu của bị cáo Phạm Văn Th.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tấm vải bạt màu xanh, đen, trắng; 01 tấm vải bạt màu trắng xám; 01 đoạn dây thừng màu xanh dài 13,5m; 01 đoạn dây bằng vải co giãn màu trắng dài 2,6m; 01 đoạn dây bằng vải co giãn màu đen dài 2,8m.

(Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/10/2022 giữa Công an huyện Tiền Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiền Hải).

5. Về án phí: Các Bị cáo Phạm Văn Th và Nguyễn Văn H mỗi Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/12/2022).

Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiền Hải;
- Công an huyện Tiền Hải;
- Chi cục THADS huyện Tiền Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Chu Thị Linh